

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 16-01-2020

V/v ly hôn giữa chị H và anh H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Chính

Ông Nguyễn Đình Thọ

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Phong là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 963/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2019 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1987; Địa chỉ HKTT: Tổ A, thôn T, xã C, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Địa chỉ cư trú tại: Nhà số A, đường B, Phường C, Quận 6, TP Hồ Chí Minh (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú tại: Tổ A, thôn T, xã C, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30-9-2019 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị Hà trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn vào ngày 25/8/2011 theo giấy chứng nhận kết hôn số 11 tại UBND xã C, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, trên cơ sở tự nguyện, có tình hiểu. Sau khi kết hôn, kể từ ngày chung sống vợ chồng chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, nguyên nhân do quan điểm sống và cách sống của vợ chồng chị quá khác nhau, không có tiếng nói chung nên

không hòa hợp được. Chị cũng đã cố gắng tìm biện pháp để khắc phục mâu thuẫn hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được. Đến đầu năm 2015 chị vào TP. Hồ Chí Minh làm việc và dẫn con theo ở cùng với chị. Từ đầu năm 2015 đến nay vợ chồng chị đã sống ly thân, mạnh ai nấy sống, không ai còn quan tâm đến ai. Nay chị nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã rất trầm trọng, không thể hàn gắn được, tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H để chị ổn định cuộc sống.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng chị có 01 con chung tên: Nguyễn Ngọc Bích N, sinh ngày 22-8-2012. Hiện sức khỏe con của chị vẫn bình thường và đang ở cùng với chị, sau ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về việc thu thập được tài liệu chứng cứ, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh H vẫn cố tình vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án : Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị H xin ly hôn anh Nguyễn Văn H và nuôi dưỡng con chung, giao cháu N cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn H, là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng

hoặc trở ngại khách quan. Theo qui định tại Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Văn H.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H là hôn nhân hợp pháp. Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H vì mâu thuẫn giữa chị và anh H đã trầm trọng không thể hàn gắn được, hiện vợ chồng chị đã sống ly thân thời gian dài, tình cảm vợ chồng không còn, không ai còn sự quan tâm, chăm sóc đến nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập họp lệ anh H đến Tòa để khai báo, hòa giải tạo điều kiện cho anh H hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh H cố tình vắng mặt. Căn cứ vào lời khai của chị Lê Thị H, biên bản xác minh ngày 12/12/2019 tại địa phương anh H cư trú và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy hôn nhân giữa chị H và anh H không còn thương yêu, quý trọng, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống vợ chồng, do đó hôn nhân giữa chị và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ, phù hợp theo qui định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Chị H và anh H có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Bích N, sinh ngày 22-8-2012. Hiện nay sức khỏe cháu N vẫn bình thường và đang ở với chị H, khi ly hôn chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy: Lâu nay cháu N ở ổn định với chị H và cháu N có nguyện vọng muốn ở với chị H sau khi chị H và anh H ly hôn, do đó yêu cầu nuôi con chung của chị H là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của cháu N, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 buộc chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Ngọc Bích N, sinh ngày 22-8-2012 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002112 ngày 14/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn. Chị H đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- UBND xã C, TP Quy Nhơn;
(ĐKKH số 11/25.8.2011)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Đặng Thị Kim Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Chính Nguyễn Đình Thọ

Đặng Thị Kim Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Chính Nguyễn Đình Thọ

Đặng Thị Kim Anh

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND TP Quy Nhơn
- UBND phường Đống Đa, TP Quy Nhơn
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Kim Anh

